

TỔNG NHU CẦU TIẾP NHẬN VÀO VIÊN CHỨC
(Kèm theo Kế hoạch tiếp nhận vào viên chức năm 2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai)

TT	Vị trí việc làm	Tổng cộng	Chỉ tiêu tiếp nhận vào viên chức tại các phòng, chi nhánh																											
			Phòng Tổ chức - Hành chính	Phòng Kế hoạch-Tài chính	Phòng Kỹ thuật - Đăng ký đất đai	Phòng Dữ liệu - Thông tin đất đai	CN Buôn Ma Thuột	CN Buôn Hồ	CN Buôn Đôn	CN Cư Kuin	CN Cư M'gar	CN Ea H'leo	CN Ea Kar	CN Ea Súp	CN Krông Ana	CN Krông Bông	CN Krông Búk	CN Krông Năng	CN Krông Pắc	CN Lắk	CN M'Đrăk	CN Tuy Hoà	CN Đông Hòa	CN Sông Cầu	CN Sông Hinh	CN Tây Hoà	CN Phú Hoà	CN Sơn Hoà	CN Đông Xuân	CN Tuy An
I	Vị trí việc làm CDNN chuyên ngành	95	-	-	13	1	10	1	1	1	6	1	3	-	2	1	2	-	1	2	-	9	4	5	5	7	5	4	4	7
1	Địa chính viên hạng III	48	-	-	4	1	3	-	-	1	4	-	-	-	-	1	1	-	1	1	-	7	2	3	3	4	3	3	2	4
2	Địa chính viên hạng IV	2	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Đo đạc bản đồ viên hạng III	44	-	-	9	-	7	1	-	-	2	1	2	-	2	-	1	-	-	1	-	2	2	2	2	2	2	1	2	3
4	Đo đạc bản đồ viên hạng IV	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	-
II	Vị trí việc làm CDNN chuyên môn dùng chung	68	6	8	-	-	6	2	2	1	2	-	3	2	1	1	-	2	1	1	2	4	3	3	1	4	3	3	4	3
1	Chuyên viên về pháp chế	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	Chuyên viên về tổ chức bộ máy	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Chuyên viên về thi đua, khen thưởng	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
4	Chuyên viên về tổng hợp (Thống kê, tư vấn pháp lý, giải quyết đơn thư)	12	2	-	-	-	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	1	1	1	-	1	-	1	1	1
5	Chuyên viên về hành chính-văn phòng (Hành chính 1 cửa, tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả, thu phí, lệ phí)	17	-	-	-	-	2	-	1	1	2	-	1	-	-	-	-	1	1	-	2	2	-	-	-	1	1	1	1	-
6	Văn thư viên	1	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Chuyên viên về tổng hợp (Thống kê, báo cáo)	1	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
8	Chuyên viên về thống kê	1	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Chuyên viên về tài chính	1	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
10	Kế toán viên	21	-	5	-	-	1	1	-	-	-	-	1	1	1	1	-	1	-	-	-	1	1	1	1	1	1	1	1	1
11	Lưu trữ viên trung cấp	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
11	Lưu trữ viên	10	-	-	-	-	2	-	1	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	-	1	1	-	1	1
	Tổng cộng	163	6	8	13	1	16	3	3	2	8	1	6	2	3	2	2	2	2	3	2	13	7	8	6	11	8	7	8	10